

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 96/2023/QĐST-HNGĐ.

N, ngày 12 tháng 7 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 142/2023/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Tô Thị Quỳnh N, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 20/15 L, Tr 9, Đ, Hải An, Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình Anh T, sinh năm 1983.

Hiện đang công tác tại: Đại Đội 8, Tiểu Đoàn 198, Lữ Đoàn 202, Quân Đoàn 1 (Địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình).

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: - Các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116 Luật hôn nhân và gia đình;

- Khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Tô Thị Quỳnh N và anh Nguyễn Đình Anh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:* giao cho chị Tô Thị Quỳnh N tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng 02 cháu là: cháu Nguyễn Minh Ph, sinh ngày 29/01/2017 và cháu Nguyễn Như Q, sinh ngày

14/8/2012, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được cuộc sống.

Anh Nguyễn Đình Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N mỗi tháng là 1.500.000 đồng/01 cháu/01 tháng, thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 6/2023, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nếu lạm dụng việc thăm nom, chăm sóc con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc nuôi dưỡng, thì người trực tiếp nuôi con có quyền đề nghị Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết có quyền thay đổi việc nuôi con

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền nói trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.2 Về tài sản - công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí sơ thẩm:

- Án phí ly hôn: Chị Tô Thị Quỳnh N nhận nộp số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Án phí cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Tô Thị Quỳnh N nhận nộp số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Tô Thị Quỳnh N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2023/0000254 ngày 12/06/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- UBND xã Q
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Quang Chung